

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/HSST
Ngày: 17/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Kim Xuyên và ông Lâm Ngọc Trao

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Quân Thu Thảo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Đặng Văn Hoàng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 49/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Châu Th, sinh năm 1955 tại tỉnh Long An.

HKTT: ấp C, xã V, huyện T, tỉnh Long An.

Nơi cư trú: Khu phố Ph, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm thuê; Học vấn: 04/12;

Con ông Lê Văn T (chết) và bà Dương Thị B (chết).

Bị cáo có vợ là Dương Thị Ph, sinh năm 1964 và 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1993.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Bị hại: Công ty cổ phần xây dựng C, địa chỉ: 204/9 Nguyễn Văn H, phường Th, thành phố Th, thành phố. Hồ Chí Minh.

(Bị cáo có mặt, bị hại vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại Dự án số 31 K Đồng Nai thuộc Khu công nghiệp N 1, huyện N. Lê Châu Th lên lút chiếm đoạt 1200m dây điện màu đen loại dây đồng bọc Cu/PVC $2.5\text{mm}^2 - 0.6/1\text{kV}$; 900m dây điện màu vàng xanh loại dây đồng bọc Cu/PVC $2.5\text{mm}^2 - 0.6/1\text{kV}$; 600m dây điện màu đỏ loại dây đồng bọc Cu/PVC $2.5\text{mm}^2 - 0.6/1\text{kV}$; 700m dây điện màu vàng xanh loại dây đồng bọc Cu/PVC $4\text{mm}^2 - 0.6/1\text{kV}$; 100m dây điện màu vàng xanh loại dây đồng bọc Cu/PVC $6\text{mm}^2 - 0.6/1\text{kV}$ có tổng trị giá 24.135.000 đồng của Công ty cổ phần xây dựng C thì bị phát hiện bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 1200m dây điện màu đen loại dây đồng bọc Cu/PVC $2.5\text{mm}^2 - 0.6/1\text{kV}$; 900m dây điện màu vàng xanh loại dây đồng bọc Cu/PVC $2.5\text{mm}^2 - 0.6/1\text{kV}$; 600m dây điện màu đỏ loại dây đồng bọc Cu/PVC $2.5\text{mm}^2 - 0.6/1\text{kV}$; 700m dây điện màu vàng xanh loại dây đồng bọc Cu/PVC $4\text{mm}^2 - 0.6/1\text{kV}$; 100m dây điện màu vàng xanh loại dây đồng bọc Cu/PVC $6\text{mm}^2 - 0.6/1\text{kV}$.

Về biện pháp tư pháp: Bị hại Công ty cổ phần xây dựng C đã nhận lại tài sản bị mất trộm, Công ty cổ phần xây dựng C không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Theo Bản Kết luận định giá tài sản số 01/KLĐG-HĐĐG ngày 05/01/2023 của Hội đồng định giá huyện N, kết luận:

1.200m dây điện, màu đen, loại dây Cu/PVC $2.5\text{mm}^2 - 0.6/1\text{kV}$, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 7.272.000 đồng.

900m dây điện, màu vàng xanh, loại dây Cu/PVC $2.5\text{mm}^2 - 0.6/1\text{kV}$, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 5.454.000 đồng.

600m dây điện, màu đỏ, loại dây Cu/PVC $2.5\text{mm}^2 - 0.6/1\text{kV}$, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 3.636.000 đồng.

700m dây điện, màu vàng xanh, loại dây Cu/PVC $4\text{mm}^2 - 0.6/1\text{kV}$, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 6.426.000 đồng.

100m dây điện, màu vàng xanh, loại dây Cu/PVC $6\text{mm}^2 - 0.6/1\text{kV}$, giá trị sử dụng còn lại 100%, trị giá 1.347.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản là 24.135.000 đồng.

Ngày 17 tháng 4 năm 2023, Cơ quan điều tra Công an huyện N đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Châu Th để điều tra.

Quá trình điều tra Lê Châu Th khai nhận: Lê Châu Th là công nhân tại Dự án số 31 K Đồng Nai thuộc Khu công nghiệp N 1, huyện N đã nghỉ việc nhưng phía Công ty không trả tiền lương nên Th nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để kiếm tiền lo chi phí sinh hoạt trong gia đình và vợ đang bệnh nặng. Vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 21 tháng 12 năm 2022, Th đã leo tường đột nhập vào xưởng 2 của dự án để trộm dây điện cuộn chưa qua sử dụng. Do số lượng nhiều và nặng nên Th lấy từng cuộn dây điện mang ra để khu vực tường rào gần ở xưởng 1 để ném ra ngoài mang đi tiêu thụ thì bị anh Trần Quốc Kh, sinh năm 1990 là Phó giám đốc Công ty bảo vệ T đang đi tuần tra phát hiện truy đuổi, Th bỏ lại số cuộn dây điện đã trộm cắp rồi bỏ chạy.

Đến ngày 06 tháng 01 năm 2023, Lê Châu Th đến Công an xã V đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Lê Châu Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Về biện pháp tư pháp: Bị hại Công ty cổ phần xây dựng C đã nhận lại tài sản bị mất trộm, Công ty cổ phần xây dựng C không yêu cầu bị can bồi thường nên không đặt ra giải quyết.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Châu Th từ 10 tháng đến 12 tháng tù.

- Bị cáo Lê Châu Th không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung tại Cáo trạng đã nêu và bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cơ quan truy tố; Hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, tuy nhiên đã có lời khai trong hồ sơ nên căn cứ Điều 292 xét xử vắng mặt bị hại.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như qua thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, phù hợp với vật chứng thu được, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đúng như hành vi phạm tội mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra trước tòa, cho thấy bị cáo đã có hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 22 giờ 00 phút, ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại Dự án số 31 K Đồng Nai thuộc Khu công nghiệp N 1, huyện N. Lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại, Lê Châu Th đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 1200m dây điện màu đen loại dây đồng bọc Cu/PVC 2.5mm² – 0.6/1kV; 900m dây điện màu vàng xanh loại dây đồng bọc Cu/PVC 2.5mm² – 0.6/1kV; 600m dây điện màu đỏ loại dây đồng bọc Cu/PVC 2.5mm² – 0.6/1kV; 700m dây điện màu vàng xanh loại dây đồng bọc Cu/PVC 4mm² – 0.6/1kV; 100m dây điện màu vàng xanh loại dây đồng bọc

Cu/PVC 6mm² – 0.6/1kV, Tổng giá trị tài sản là 24.135.000 đồng của Công ty cổ phần xây dựng C thì bị phát hiện bắt giữ.

Như vậy, đã có đủ căn cứ để xác định hành vi của bị cáo Lê Châu Th đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét về tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bản thân bị cáo hiểu rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì xem thường pháp luật bị cáo vẫn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần phải xử phạt một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án nhằm giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; tài sản thu hồi đã trả lại cho bị hại và có nhân thân tốt là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

Mặt khác, xét bị cáo là người cao tuổi, có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng; thật sự ăn năn hối cải và có khả năng tự cải tạo mình nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo với xã hội mà cho các bị cáo hưởng án treo theo Điều 65 Bộ luật hình sự và ấn định thời gian thử thách là phù hợp.

[4] Về biện pháp tư pháp: Công ty cổ phần xây dựng C đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Châu Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Lê Châu Th 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách 02 (hai) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Châu Th cho Ủy ban nhân dân thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì Ủy ban nhân dân thị trấn H có trách nhiệm thông báo cho cơ quan thi hành án hình sự để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được hưởng án treo đến cư trú để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Châu Th thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- VKSND tỉnh; VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Công an huyện N;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Tiên Trung